

Số: 65/2020/QĐST- HNGĐ

Văn Bàn, ngày 03 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé L, sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn É3, xã VL, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện nay: Thôn É1, xã VL, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Lương Đức D, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn É3, xã VL, huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bé L và anh Lương Đức D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Bé L và anh Lương Đức D.

+ Về con: Chị Nguyễn Thị Bé L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thiên Ph, sinh ngày 13/02/2017 đến khi cháu Ph trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lương Đức D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Nghi D, sinh ngày 17/01/2015 đến khi cháu D trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị

Nguyễn Thị Bé L và anh Lương Đức D không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Bé L nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AB/2012/0007079 ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Nguyễn Thị Bé L được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Lương Đức D không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé L(01);
- Bị đơn: Anh Lương Đức D(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND xã Võ Lao(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa